

**BẢNG KIỂM TRA Y TẾ DỰ PHÒNG**

**SỬ DỤNG CHO CÁC VIỆN SỐT RÉT – KÝ SINH TRÙNG – CÔN TRÙNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6326/QĐ-BYT, ngày 24/10/2016*

*của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

Tên đơn vị: …………………………………………………………………….

Địa chỉ (đường phố, xã, phường, thị trấn): ……………………………………

Quận /huyện /thị xã /thành phố: …………………………………………………

Tỉnh/thành phố: ………………………………………………………………...

Hạng đơn vị (Hạng I, II, III, IV hoặc chưa xếp hạng): ………………………..

Số điện thoại cơ quan: ………………………… số Fax: …………………….

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Ngày tháng năm 20..***VIỆN TRƯỞNG** |

**A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH: 40 ĐIỂM**

| **TT****(1)** | **Nội dung kiểm tra****(2)** | **Kết quả thực hiện****(3)** | **Điểm chuẩn****(4)** | **Điểm tự chấm****(5)** | **Điểm kiểm tra****(6)** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **Công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị:** | **10** |  |  |
| 1.1 | Đề án vị trí việc làm*(Kiểm tra Đề án vị trí việc làm được phê duyệt)* | Phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và nhu cầu thực tế của đơn vị và được cấp có thẩm quyền phê duyệt | 2 |  |  |
| Phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và nhu cầu thực tế của đơn vị nhưng chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt | 1 |  |  |
| Không thực hiện | 0 |  |  |
| 1.2 | Quy định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các khoa, phòng, trung tâm trực thuộc Viện *(Kiểm tra Quy chế (Điều lệ) tổ chức và hoạt động của Viện)*  | Đúng quy định theo Điều lệ hoạt động của đơn vị được cấp có thẩm quyền phê duyệt  | 2 |  |  |
| Không theo Điều lệ hoạt động của đơn vị được cấp có thẩm quyền phê duyệt | 1 |  |  |
|  Không có  | 0 |  |  |
| 1.3 | Công tác quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động *(Quy chế, quy định về công tác tuyển dụng; đào tạo, bồi dưỡng;Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; Quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý được phê duyệt; kế hoạch bổ nhiệm...*;*Các văn bản đã triển khai liên quan đến quy trình tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm)* | Có xây dựng quy chế và thực hiện đầy đủ | 2 |  |  |
| Có xây dựng quy chế nhưng không thực hiện đầy đủ | 1 |  |  |
| Không có quy chế | 0 |  |  |
| 1.4 | Kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ của công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý *(Kiểm tra kế hoạch, biên bản, sổ sách lưu về việc kiểm tra, đánh giá công chức, viên chức, người lao động trong việc thực hiện nghĩa vụ được quy định tại Luật công chức, Luật viên chức)* | Có kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghĩa vụ của công chức, viên chức, người lao động hàng năm và thực hiện đầy đủ | 2 |  |  |
| Thực hiện không đầy đủ | 1 |  |  |
| Không thực hiện | 0 |  |  |
| 1.5 | Đánh giá phân loại công chức, viên chức, người lao động hàng năm. *(Kiểm tra biên bản họp xét đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.* | Thực hiện đầy đủ theo các quy định hiện hành | 2 |  |  |
| Thực hiện không đầy đủ | 1 |  |  |
| Không thực hiện | 0 |  |  |
| **2** | **Thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức và người lao động** | **2** |  |  |
| 2.1 | Thực hiện các quyền của công chức, viên chức, người lao động *(Kiểm tra hồ sơ, sổ sách lưu, lấy ý kiến trực tiếp 10 cán bộ của đơn vị “ngẫu nhiên”)* | Thực hiện đầy đủ các quyền về hoạt động nghề nghiệp; tiền lương và các chế độ liên quan đến tiền lương, tiền thưởng; chế độ nghỉ lễ, nghỉ phép; khen thưởng và các chế độ khác theo quy định của pháp luật | 2 |  |  |
| Thực hiện không đầy đủ các quyền của viên chức | 1 |  |  |
| Không thực hiện | 0 |  |  |
| **3** | **Thực hiện quy chế dân chủ tại đơn vị** | **6** |  |  |
| 3.1 | Hội nghị cán bộ, viên chức hàng năm *(Kiểm tra sổ sách ghi chép, biên bản Hội nghị)* | Tổ chức Hội nghị theo quy định, có nghị quyết Hội nghị và thực hiện theo nghị quyết.  | 2 |  |  |
| Tổ chức Hội nghị không theo quy định. | 1 |  |  |
| Không thực hiện | 0 |  |  |
| 3.2 | Các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị *(Kiểm tra trực tiếp nội dung và hình thức thông báo đến cán bộ, viên chức của đơn vị)* | Có nội quy, quy chế cơ quan được niêm yết công khai tại cơ quan | 2 |  |  |
| Có xây dựng nội quy, quy chế nhưng không niêm yết tại cơ quan | 1 |  |  |
| Không thực hiện | 0 |  |  |
| 3.3 | Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ quan. *(Kiểm tra trực tiếp trên hồ sơ, sổ sách, văn bản của đơn vị)* | Được thông báo, phổ biến đến các khoa, phòng, Trung tâm và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ | 2 |  |  |
| Được thông báo, phổ biến đến các khoa, phòng, Trung tâm nhưng không đầy đủ | 1 |  |  |
| Không thực hiện | 0 |  |  |
| **4** | **Công tác kế hoạch, triển khai thực hiện và báo cáo** | **4** |  |  |
| 4.1 | Công tác xây dựng và triển khai kế hoạch của đơn vị *(Kiểm tra Bản kế hoạch năm của đơn vị được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Kế hoạch quí, tháng và kết quả thực hiện)* | Xây dựng kế hoạch khả thi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức thực hiện đầy đủ đảm bảo tiến độ. | 2 |  |  |
| Thực hiện đầy đủ nhưng chưa đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đề ra. | 1 |  |  |
| Thực hiện không theo kế hoạch | 0 |  |  |
| 4.2 | Công tác báo cáo *(Kiểm tra báo cáo định kỳ 3 tháng, 6 tháng và cả năm; báo cáo đột xuất của đơn vị “nếu có”).* | Thực hiện đầy đủ  | 2 |  |  |
| Thực hiện không đầy đủ | 1 |  |  |
| Không thực hiện | 0 |  |  |
| **5** | **Công tác quản lý kinh phí, vật tư, hóa chất, thuốc, trang thiết bị, phương tiện.** | **6** |  |  |
| 5.1 | Quản lý trang thiết bị làm việc trong cơ quan, đơn vị *(Kiểm tra văn bản quy định về sử dụng trang thiết bị phục vụ chuyên môn, danh mục và sổ theo dõi sử dụng trang thiết bị, lý lịch máy, kế hoạch hiệu chuẩn, hiệu chỉnh máy móc, trang thiết bị)* | Có quy định và sổ sách liên quan đến quản lý, sử dụng trang thiết bị phục vụ chuyên môn, khai thác sử dụng, hiệu quả, tiết kiệm | 2 |  |  |
| Có quy định và sổ sách liên quan đến quản lý, sử dụng trang thiết bị nhưng không đầy đủ, khai thác sử dụng hiệu quả thấp | 1 |  |  |
| Không thực hiện | 0 |  |  |
| 5.2 | Quản lý tài chính *(Kiểm tra Dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, quyết toán ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt)* | Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; Sử dụng kinh phí đúng quy định hiện hành, đạt hiệu quả cao. | 2 |  |  |
| Thực hiện không đầy đủ quy chế chi tiêu nội bộ; sử dụng kinh phí đúng quy định nhưng hiệu quả hạn chế. | 1 |  |  |
| Kinh phí sử dụng không đúng mục đích hoặc có sai sót trong quản lý tài chính. | 0 |  |  |
| 5.3 | Quản lý vật tư, thuốc, hóa chất, vắc xin. *(Kiểm tra kế hoạch tiếp nhận, quản lý, phân phối: vật tư, thuốc, hóa chất..;kiểm tra kho, các thiết bị bảo quản, việc thực hiện các quy định về bảo quản thuốc, hóa chất, vắc xin sinh phẩm y tế theo các quy định của Bộ Y tế và các quy định hiện hành khác)* | Xây dựng quy chế quản lý vật tư, thuốc, hóa chất, vắc xin và thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành | 2 |  |  |
| Thực hiện không đầy đủ các quy định | 1 |  |  |
| Không thực hiện | 0 |  |  |
| **6** | **Quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị văn phòng** | **4** |  |  |
| 6.1 | Công tác quản lý, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng của đơn vị *(Kiểm tra trực tiếp phòng làm việc, phòng xét nghiệm đảm bảo các quy định về an toàn sinh học của Bộ Y tế, nhà kho, khu vực dịch vụ: đảm bảo không bị thấm, dột, tường không bị bong tróc)* | Có kế hoạch bảo dưỡng cơ sở hạ tầng hàng năm; 100% các phòng không bị thấm dột, tường không bị bong tróc, Phòng xét nghiệm đạt an toàn sinh học | 2 |  |  |
| Có kế hoạch bảo dưỡng cơ sở hạ tầng hàng năm;≥80% - <100% các phòng không bị thấm dột, tường không bị bong tróc, Phòng xét nghiệm đạt an toàn sinh học | 1 |  |  |
| Không đảm bảo các tiêu chí trên | 0 |  |  |
| 6.2 | Trang thiết bị văn phòng *(Kiểm tra các văn bản quy định về quản lý, sử dụng trang thiết bị văn phòng, kiểm tra cụ thể về trang thiết bị làm việc của cán bộ, viên chức theo các quy định của pháp luật)* | Có quy định về sử dụng trang thiết bị văn phòng; 100% cán bộ viên chức có đủ trang thiết bị làm việc theo yêu cầu công việc được giao | 2 |  |  |
| Có quy định về sử dụng trang thiết bị văn phòng;≥90% - <100% cán bộ viên chức có đủ trang thiết bị làm việc theo yêu cầu công việc được giao | 1 |  |  |
| Không đảm bảo các điều kiện trên | 0 |  |  |
| **7** | **Công tác quản lý thông tin** | **2** |  |  |
| 7.1 | Hệ thống quản lý thông tin nội bộ *(kiểm tra các văn bản, quy định liên quan và hệ thống)* | Có quy trình quản lý thông tin nội bộ và triển khai thực hiện đầy đủ, đảm bảo quá trình thu thập, xử lý, truyền thông tin hiệu quả | 1 |  |  |
| Có quy trình quản lý thông tin nội bộ và triển khai thực hiện không đầy đủ, hiệu quả thấp | 0.5 |  |  |
| Không thực hiện | 0 |  |  |
| 7.2 | Hệ thống quản trị cơ sở dữ liệu về chuyên môn nghiệp vụ *(kiểm tra các văn bản, quy định liên quan và hệ thống)*  | Có hệ thống quản trị dữ liệu chuyên ngành, được vận hành thường xuyên  | 1 |  |  |
| Có hệ thống quản trị dữ liệu chuyên ngành, không vận hành thường xuyên | 0.5 |  |  |
| Không thực hiện | 0 |  |  |
| **8** | **Công tác vệ sinh môi trường** | **2** |  |  |
|  | Quản lý chất thải y tế của đơn vị *(kiểm tra việc triển khai các văn bản pháp lý về việc thu gom, xử lý chất thải y tế của đơn vị, các hợp đồng về thu gom, xử lý chất thải y tế “đối với các đơn vị không có hệ thống xử lý chất thải y tế” theo quy định hiện hành)* | Có kế hoạch quản lý chất thải y tế của đơn vị và thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành | 2 |  |  |
| Có thực hiện nhưng không đầy đủ các quy định hiện hành  | 1 |  |  |
|  Không thực hiện | 0 |  |  |
| **9** | **Công tác an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy** | **2** |  |  |
|  | Kế hoạch phòng cháy chữa cháy của đơn vị *(Kiểm tra nội quy, quy định về phòng cháy chữa cháy của đơn vị; hồ sơ quản lý theo dõi hoạt động phòng cháy chữa cháy theo quy định của cơ quan Công an)* | Thực hiện đầy đủ các quy định hiện hành | 2 |  |  |
| Có thực hiện nhưng không đầy đủ các quy định hiện hành  | 1 |  |  |
|  Không thực hiện | 0 |  |  |
| **10** | **Hoạt động quản lý khác** |  | **2** |  |  |
|  | Công tác Đảng, Đoàn, Công đoàn*(kiểm tra báo cáo công tác Đảng, Đoàn, Công đoàn và xác nhận của cấp có thẩm quyền)* | Cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh; Công đoàn cơ sở xuất sắc toàn diện; Đoàn thanh niên xuất sắc. | 2 |  |  |
| Thiếu một trong ba nội dung trên | 1 |  |  |
| Không đạt các nội dung trên hoặc có cá nhân, tập thể vi phạm kỷ luật | 0 |  |  |
|  | **Cộng** |  | **40** |  |  |

**B. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN: 60 ĐIỂM**

*(Theo Điều lệ hoạt động ban hành kèm Quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

| **TT****(1)** | **Nội dung kiểm tra****(2)** | **Kết quả thực hiện****(3)** | **Điểm chuẩn****(4)** | **Điểm tự chấm****(5)** | **Điểm kiểm tra****(6)** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **12** | **Nghiên cứu khoa học** | **14** |  |  |
| 12.1 | Đề tài NCKH cấp nhà nước (xét tất cả các loại đề tài)*(Kiểm tra Quyết định phê duyệt đề tài và Quyết định nghiệm thu đề tài của cấp có thẩm quyền)* | Có đề tài NCKH cấp nhà nước được nghiệm thu trong năm hoặc đang triển khai thực hiện | 2 |  |  |
| 12.2 | Nghiên cứu về sốt rét bao gồm: Dịch tễ học, các kỹ thuật chẩn đoán, lâm sàng, điều trị, định loại bằng gen, các loại thuốc và các biện pháp phòng chống *(Kiểm tra Quyết định phê duyệt đề tài và Quyết định nghiệm thu đề tài của cấp có thẩm quyền)* | Có đề tài NCKH cấp Bộ/ tỉnh/ thành phố được nghiệm thu, đảm bảo tiến độ, được áp dụng vào công tác chuyên môn | 0,5 |  |  |
| Có đề tài NCKH cấp cơ sở được nghiệm thu, đảm bảo tiến độ, được áp dụng vào công tác chuyên môn | 1,5 |  |  |
| 12.3 | Nghiên cứu các bệnh ký sinh trùng khác bao gồm: Dịch tễ học, các kỹ thuật chẩn đoán, lâm sàng, điều trị , các loại thuốc và các biện pháp phòng chống*(Kiểm tra Quyết định phê duyệt đề tài và Quyết định nghiệm thu đề tài của cấp có thẩm quyền)* | Có đề tài NCKH cấp Bộ/ tỉnh/ thành phố được nghiệm thu, đảm bảo tiến độ, được áp dụng vào công tác chuyên môn | 0,5 |  |  |
| Có đề tài NCKH cấp cơ sở được nghiệm thu, đảm bảo tiến độ, được áp dụng vào công tác chuyên môn | 1,5 |  |  |
| 12.4 | Nghiên cứu khoa học về các ký sinh trùng gây bệnh cho người*(Kiểm tra Quyết định phê duyệt đề tài và Quyết định nghiệm thu đề tài của cấp có thẩm quyền)* | Có đề tài NCKH cấp Bộ/ tỉnh/ thành phố được nghiệm thu, đảm bảo tiến độ, được áp dụng vào công tác chuyên môn | 0,5 |  |  |
| Có đề tài NCKH cấp cơ sở được nghiệm thu, đảm bảo tiến độ, được áp dụng vào công tác chuyên môn | 1,5 |  |  |
| 12.5 | Nghiên cứu về muỗi truyền bệnh SR, các côn trùng truyền bệnh sốt rét, sốt xuất huyết, ZIKA, ngoại ký sinh,khác truyền bệnh cho người và các biện pháp phòng chống*(Kiểm tra Quyết định phê duyệt đề tài và Quyết định nghiệm thu đề tài của cấp có thẩm quyền)* | Có đề tài NCKH cấp Bộ/ tỉnh/ thành phố được nghiệm thu, đảm bảo tiến độ, được áp dụng vào công tác chuyên môn | 0,5 |  |  |
| Có đề tài NCKH cấp cơ sở được nghiệm thu, đảm bảo tiến độ, được áp dụng vào công tác chuyên môn | 1,5 |  |  |
| 12.6 | Nghiên cứu các yếu tố sinh thái người, kinh tế, xã hội và môi trường có ảnh hưởng đến công tác phòng chống bệnh sốt rét, sốt xuất huyết, ZIKA, ngoại ký sinh, các bệnh do ký sinh trùng và các bệnh do côn trùng truyền bệnh.*(Kiểm tra Quyết định phê duyệt đề tài và Quyết định nghiệm thu đề tài của cấp có thẩm quyền)* | Có đề tài NCKH cấp Bộ/ tỉnh/ thành phố được nghiệm thu, đảm bảo tiến độ, được áp dụng vào công tác chuyên môn | 0,5 |  |  |
| Có đề tài NCKH cấp cơ sở được nghiệm thu, đảm bảo tiến độ, được áp dụng vào công tác chuyên môn | 1,5 |  |  |
| 12.7 | Nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực chuyên ngành.*(Kiểm tra Quyết định phê duyệt đề tài và Quyết định nghiệm thu đề tài của cấp có thẩm quyền)* | Có đề tài NCKH cấp Bộ/ tỉnh/ thành phố được nghiệm thu, đảm bảo tiến độ, được áp dụng vào công tác chuyên môn | 0,5 |  |  |
| Có đề tài NCKH cấp cơ sở được nghiệm thu, đảm bảo tiến độ, được áp dụng vào công tác chuyên môn | 1,5 |  |  |
| **13** | **Chỉ đạo tuyến** | **10** |  |  |
| 13.1 | Giúp Bộ trưởng Bộ Y tế chỉ đạo về chuyên môn kỹ thuật, kế hoạch phòng chống bệnh sốt rét, sốt xuất huyết, ZIKA, ngoại ký sinh, phòng chống các bệnh ký sinh trùng và côn trùng truyền bệnh cho người trong phạm vi toàn quốc, trực tiếp chỉ đạo chuyên ngành tại các tỉnh, thành phố được Bộ Y tế phân công.(*Kiểm tra kế hoạch năm, chú ý đến kế hoạch phòng chống bệnh sốt rét, phòng chống các bệnh ký sinh trùng và côn trùng truyền bệnh cho người và chỉ tiêu, mục tiêu cụ thể cho từng bệnh)* | Có kế hoạch hoạt động và ngân sách cụ thể cho các tỉnh thành của khu vực Viện phụ trách trong công tác phòng chống bệnh sốt rét hàng năm | 1 |  |  |
| Có bảng phân bổ chỉ tiêu về số mắc, số chết, số lượt điều trị, số dân được bảo vệ bằng hóa chất xua diệt muỗi cho từng tỉnh | 1 |  |  |
| Kế hoạch phòng chống bệnh ký sinh trùng cho các tỉnh trọng điểm | 1 |  |  |
| 13.2 | Tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Y tế chỉ đạo các địa phương xây dựng mạng lưới chuyên khoa và tổ chức mạng lưới này hoạt động phòng chống bệnh sốt rét, sốt xuất huyết, ZIKA, ngoại ký sinh, các bệnh ký sinh trùng và côn trùng truyền*(Kiểm tra công tác chỉ đạo các địa phương khu vực phụ trách: hướng dẫn địa phương về xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn)* | Có kế hoạch giám sát các tỉnh trọng điểm sốt rét theo phân công của Bộ Y tế. | 1 |  |  |
| Hàng năm, hướng dẫn và tổ chức các cuộc họp xây dựng về hoạch phòng chống bệnh sốt rét cho màng lưới phòng chống sốt rét địa phương | 0.5 |  |  |
| Giám sát hoạt động phòng chống sốt rét và bệnh ký snh trùng các tỉnh ít nhất 1 lần/tỉnh/năm tại các tỉnh lưu hành bệnh | 1 |  |  |
| 13.3 | Xây dựng kế hoạch, chương trình, dự án phòng chống bệnh sốt rét, các bệnh do ký sinh trùng khác và côn trùng truyền bệnh do Bộ Y tế quản lý cho các tỉnh để trình Bộ Y tế phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi đã được phê duyệt*(Kiểm tra kế hoạch chương trình, báo cáo kết quả thực hiện)* | Có kế hoạch giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời bệnh sốt rét, các bệnh do ký sinh trùng khác và côn trùng truyền bệnh | 1 |  |  |
| Xây dựng kế hoạch chương trình phòng chống bệnh sốt rét và bệnh ký sinh trùng cho toàn quốc trình Bộ Y tế phê duyệt | 1 |  |  |
| Tổ chức triển khai hoạt động đã được phê duyệt, ký hợp đồng trách nhiệm với các tỉnh, theo dõi giám sát và thanh lý hợp đồng trách nhiệm hàng năm | 0.5 |  |  |
| 13.4 | Theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện các nội dung nêu trên trên pham vi cả nước. Trực tiếp theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả tại các tỉnh, thành phố được Bộ Y tế phân công phụ trách*(Kiểm tra kế hoạch giám sát, báo cáo kết quả giám sát các tỉnh, thành phố, thông báo kết quả giám sát cho địa phương)* | Có kế hoạch giám sát các tỉnh | 1 |  |  |
| Có biên bản giám sát lưu tại tỉnh và lưu tại Viện | 0.5 |  |  |
| 13.5 | Thực hiện chế độ báo cáo mọi hoạt động của Viện theo qui định | Có báo cáo hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm cho Bộ Y tế theo quy định | 0.5 |  |  |
| **14** | **Đào tạo** | **12** |  |  |
| 14.1 | Đào tạo kỹ thuật viên trung học tại Viện theo mã ngành đã được Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. *(Kiểm tra kế hoạch và chỉ tiêu đào tạo được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tiến độ và kết quả đào tạo)* | Chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu của các trường, các cơ sở y tế  | 1 |  |  |
| Giáo trình đào tạo đảm bảo cập nhật các kỹ thuật mới  | 0,5 |  |  |
| Cơ sở thực hành đảm bảo điều kiện theo các quy định hiện hành | 0,5 |  |  |
| 14.2 | Tổ chức đào tạo lại và đào tạo nâng cao trình độ cho cán bộ chuyên môn kỹ thuật chuyên ngành sốt rét, ký sinh trùng và côn trùng truyền bệnh cho các tuyến theo qui định của pháp luật | Quy chế đào tạo theo quy định của Bộ Y tế ban hành | 1 |  |  |
| Mục tiêu đào tạo phù hợp với chiến lược phát triển của ngành theo từng giai đoạn | 1 |  |  |
| Giáo trình đào tạo đảm bảo cập nhật kiến thức mới và phù hợp với các chuyên ngành đào tạo | 0,5 |  |  |
| 14.3 | Tham gia đào tạo đại học và sau đại học về chuyên ngành sốt rét, ký sinh trùng và côn trùng truyền bệnh theo qui định của pháp luật*(Kiểm tra kế hoạch và chỉ tiêu đào tạo được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tiến độ và kết quả đào tạo)* | Thực hiện đầy đủ quy chế đào tạo của cấp có thẩm quyền ban hành | 1 |  |  |
| Mục tiêu đào tạo, chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức năng nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao | 1 |  |  |
| Đảm bảo chỉ tiêu đào tạo được giao | 1 |  |  |
| Chương trình và tổ chức đạo tạo đảm bảo các quy định hiện hành | 0,5 |  |  |
| Hội đồng khoa học, Hội đồng tuyển sinh.. thành lập theo các quy định hiện hành | 0.5 |  |  |
| 14.4 | Tiếp nhận và thực hiện chuyển giao công nghệ và kỹ thuật mới trong phòng, chống sốt rét - ký sinh trùng - côn trùng | Kỹ thuật mới được thẩm định, công bố theo quy định hiện hành | 0,5 |  |  |
| Biên soạn tài liệu liên quan về kỹ thuật mới  | 0,5 |  |  |
| Tập huấn chuyển giao công nghệ kỹ thuật mới cho hệ thống mạng lưới phòng chống sốt rét và các đơn vị liên quan  | 0,5 |  |  |
| 14.5 | Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học*(kiểm tra nội dung các chuyên đề về hội nghị, hội thảo)* | Tổ chức Hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế để chia sẻ, học hỏi thông tin mới phục vụ công tác chuyên môn, chuyên ngành | 0,5 |  |  |
| Tổ chức Hội nghị, hội thảo khoa học trong nước | 0,5 |  |  |
| Tổ chức các chuyên đề sinh hoạt khoa học nội bộ | 0,5 |  |  |
| 14.6 | Tổ chức và duy trì hoạt động của Hội đồng Khoa học và Hội đồng Đạo đức trong nghiên cứu y sinh học của Viện.*Kiểm tra Bản quy chế hoạt động, Biên bản họp Hội đồng lưu)* | Hội đồng Khoa học được bầu theo nhiệm kì và hoạt động thường xuyên liên tục; Có Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng . | 0,5 |  |  |
| **15** | **Truyền thông giáo dục sức khoẻ** | **6** |  |  |
| 15.1 | Nghiên cứu xây dựng các nội dung, hình thức và các phương pháp truyền thông giáo dục về phòng chống bệnh sốt rét, sốt xuất huyết, ZIKA và Ngoại ký sinh, bệnh do ký sinh trùng khác và côn trùng truyền bệnh cho phù hợp với tập quán, dân trí và điều kiện kinh tế của đồng bào các dân tộc ở các vùng miền khác nhau*(Kiểm tra kế hoạch xây dựng, cung ứng tài liệu truyền thông)* | Thu thập thông tin phản hồi của các tỉnh về các loại hình vật liệu truyền thông, hiệu quả của các kênh truyền thông để phát triển các loại hình truyền thông phù hợp | 1 |  |  |
| Sản xuất, phân phối tài liệu truyền thông cho các địa phương | 1 |  |  |
| 15.2 | Chỉ đạo thực hiện và kiểm tra giám sát công tác truyền thông giáo dục phòng chống bệnh sốt rét, sốt xuất huyết, ZIKA và Ngoại ký sinh, bệnh do ký sinh trùng khác và côn trùng truyền bệnh*(Kiểm tra kế hoạch xây dựng, cung ứng tài liệu truyền thông)* | Khuyến cáo nội dung truyền thông theo chuyên ngành và hướng dẫn địa phương thực hiện  | 1 |  |  |
| Triển khai các hoạt động truyền thông nhân ngày Thế giới phòng chống sốt rét. | 1 |  |  |
| Sản xuất, phân phối tài liệu truyền thông cho các địa phương | 0,5 |  |  |
| 15.3 | Phối hợp với cơ quan truyền thông đại chúng, các bộ, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan để tiến hành công tác truyền thông giáo dục sức khoẻ cho nhân dân về bệnh sốt rét, sốt xuất huyết, ZIKA và Ngoại ký sinh, bệnh do ký sinh trùng khác, côn trùng truyền bệnh và các biện pháp phòng chống*(Kiểm tra kế hoạch phối hợp, nội dung truyền thông)* | Có kế hoạch phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng để tuyên truyền về công tác phòng chống bệnh, đưa tin, bài về hoạt động phòng chống bệnh | 0,5 |  |  |
| Giám sát hoạt động truyền thông địa phương | 0,5 |  |  |
| Thu thập thông tin phản hồi của các tỉnh về các loại hình vật liệu truyền thông, hiệu quả của các kênh truyền thông để phát triển các loại hình truyền thông phù hợp | 0,5 |  |  |
| **16** | **Hợp tác quốc tế** | **10** |  |  |
| 16.1 | Chủ động khai thác nguồn viện trợ, đầu tư nghiên cứu khoa học, đào tạo cán bộ, cung cấp trang thiết bị và xây dựng cơ bản với các tổ chức và cá nhân ngoài nước; tranh thủ sự viện trợ, giúp đỡ của nước ngoài về vật chất, kỹ thuật, kiến thức để xây dựng Viện ngày càng phát triển*(Kiểm tra các văn bản pháp lý liên quan đến hợp tác quốc tế)* | Xây dựng kế hoạch hợp tác, các hình thức và nội dung hợp tác đảm bảo các định hướng phát triển của ngành | 1 |  |  |
| Các nguồn vốn được sử dụng đúng mục đích và hiệu quả | 1 |  |  |
| Tuân thủ các quy định về sử dụng và quản lý nguồn kinh phí, trang thiết bị, máy móc theo quy định của pháp luật  | 1 |  |  |
| 16.2 | Hợp tác với các cơ quan nghiên cứu khoa học, các tổ chức quốc tế, các tổ chức chính phủ và phi chính phủ trong khu vực và trên thế giới theo qui định của pháp luật để nghiên cứu khoa học, ứng dụng các thành tựu khoa học phục vụ cho phòng, chống bệnh sốt rét, sốt xuất huyết, ZIKA và Ngoại ký sinh, bệnh do ký sinh trùng và côn trùng truyền bệnh*(Kiểm tra kế hoạch hợp tác và các văn bản pháp lý liên quan)* | Tuân thủ nguyên tắc hợp tác quốc tế, các điều ước quốc tế, các hiệp định song phương, đa phương | 1 |  |  |
| Tuân thủ sự điều hành của cơ quan quản lý trực tiếp | 1 |  |  |
| Hợp tác quốc tế đúng lĩnh vực được phân công  | 1 |  |  |
| 16.3 | Hợp tác với các tổ chức, các nước trong khu vực và trên thế giới để tổ chức các lớp đào tạo, hội nghị, hội thảo khoa học, trao đổi kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyên ngành theo qui định của pháp luật*(Kiểm tra kế hoạch, chương trình hội nghi, hội thảo, học tập, tập huấn, báo cáo kết quả...liên quan đến hoạt động hợp tác quốc tế)* | Hội nghị, hội thảo đảm bảo mục đích thu thập, nghiên cứu, trao đổi thông tin | 1 |  |  |
| Hợp tác đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện về phòng chống dịch bệnh | 0,5 |  |  |
| Đảm bảo các quy định về bảo mật thông tin, bí mật nhà nước | 0,5 |  |  |
| 16.4 | Xây dựng kế hoạch đoàn ra, đoàn vào theo chương trình hợp tác quốc tế tới Viện; cử cán bộ đi học tập, nghiên cứu, công tác ở nước ngoài và nhận chuyên gia, giảng viên, học viên là người nước ngoài đến nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm và học tập tại Viện. *(Kiểm tra quy chế của viện về hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm và đào tạo theo qui định của pháp luật)* | Kế hoạch học tập, nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm quốc tế phải có mục tiêu rõ ràng và tuân thủ các nguyên tắc về hợp tác quốc tế | 1 |  |  |
| Có kế hoạch quản lý, sử dụng cán bộ tham gia giảng dạy, học tập, nghiên cứu trong hợp tác quốc tế | 0,5 |  |  |
| Cán bộ đi học tập, nghiên cứu, công tác ở nước ngoài phải báo cáo kết quả theo quy định của Bộ Y tế. | 0,5 |  |  |
| **17** | **Tổ chức cung cấp các hoạt động dịch vụ đáp ứng nhu cầu của nhân dân** | **8** |  |  |
| 17.1 | Sản xuất, cung cấp hàng hóa, thực hiện các dịch vụ thuộc lĩnh vực chuyên môn của đơn v*(Kiểm tra hồ sơ pháp lý, kế hoạch sán xuất, cung ứng...)* | Có đầy đủ hồ sơ pháp lý, giấy phép kinh doanh theo quy định của pháp luật | 1 |  |  |
| Có quy trình sản xuất, cung ứng hàng hóa được cấp có thẩm quyền xác nhận | 1 |  |  |
| Hàng hóa cung cấp đúng với giấy đăng ký sản xuất, kinh doanh  | 1 |  |  |
| 17.2 | Thực hiện dịch vụ về phòng chống ký sinh trùng, côn trùng theo quy định của pháp luật*(Kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị, các văn bản pháp lý, niêm yết giá, các chỉ dẫn, các quy định chuyên môn nghiệp vụ, báo cáo thu, chi…).* | Có cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo các điều kiện và quy định hiện hành, tổ chức hoạt động dịch vụ theo quy định của pháp luật | 1 |  |  |
| Cung cấp dịch vụ trong phạm vi chuyên ngành và đảm bảo các quy định của pháp luật  | 1 |  |  |
| 17.3 | Tham gia đấu thầu thực hiện các hợp đồng cung cấp hàng hóa, dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của đơn vị*(Kiểm tra các văn bản quy định liên quan đến quy trình đấu thầu, hợp đồng sản suất, cung ứng.. liên quan)* | Có quy trình đấu thầu tuân thủ quy định của pháp luật | 1 |  |  |
| Hợp đồng cung cấp hàng hóa, cung ứng dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn | 1 |  |  |
| Hàng hóa, dịch vụ đảm bảo chất lượng theo các tiêu chuẩn hiện hành | 1 |  |  |
|  | **Cộng** |  | **60** |  |  |

***Ghi chú:***

 *- Điểm chuyên môn của đơn vị được tính theo chức năng nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.*

 *- Chấm điểm chuyên môn theo bảng điểm trên căn cứ vào hồ sơ, báo cáo lưu về các hoạt động và không cho điểm trung gian, nếu tiêu chí nào không thực hiện thì không cho điểm*

 *- Kết quả chấm điểm = tổng số điểm đạt/điểm chuẩn của đơn vị (theo chức năng, nhiệm vụ được giao) x100%.*

Kết quả kiểm tra:

* Điểm chuẩn của đơn vị (A+B):
* Điểm đơn vị tự chấm (A+B):
* Điểm kiểm tra (A+B): Tỷ lệ phần trăm đạt:…………..%
* Xếp loại: Gỏi Khá Trung bình Yếu

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thư ký đoàn kiểm tra** | **Trưởng đoàn kiểm tra** | **Thủ trưởng đơn vị được kiểm tra***(ký tên, đóng dấu)* |